

BỘ TÀI CHÍNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 313/QĐ-BTC

Hà Nội, ngày 10 tháng 3 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

**Về phạm vi quản lý dự trữ quốc gia theo địa bàn các tỉnh, thành phố
trực thuộc Trung ương của các Cục Dự trữ Nhà nước khu vực
trực thuộc Tổng cục Dự trữ Nhà nước**

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH

Căn cứ Nghị định số 123/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2016 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ;

Căn cứ Nghị định số 87/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Căn cứ Quyết định số 36/2019/QĐ-TTg ngày 25 tháng 12 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Dự trữ Nhà nước thuộc Bộ Tài chính;

Xét đề nghị của Tổng cục trưởng Tổng cục Dự trữ Nhà nước, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này phạm vi quản lý dự trữ quốc gia theo địa bàn các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương của các Cục Dự trữ Nhà nước khu vực trực thuộc Tổng cục Dự trữ Nhà nước.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 2428/QĐ-BTC ngày 05 tháng 10 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về phạm vi quản lý dự trữ nhà nước theo địa bàn các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương của các Cục Dự trữ Nhà nước khu vực thuộc Tổng cục Dự trữ Nhà nước.

Tổng cục trưởng Tổng cục Dự trữ Nhà nước, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Chánh Văn phòng Bộ Tài chính, Cục trưởng Cục Dự trữ Nhà nước khu vực và Thủ trưởng các đơn vị thuộc Tổng cục Dự trữ Nhà nước chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- UBND các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Công TTĐT Bộ Tài chính;
- Lưu:VT, TCCB. (406)



PHẠM VI QUẢN LÝ DỰ TRỮ QUỐC GIA CỦA CÁC CỤC DỰ TRỮ NHÀ NƯỚC KHU VỰC TRỰC THUỘC TỔNG CỤC DỰ TRỮ NHÀ NƯỚC

(Kèm theo Quyết định số 313 /QĐ-BTC ngày 10 tháng 3 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

SỐ TT	CỤC DỰ TRỮ NHÀ NƯỚC KHU VỰC (Theo Quyết định số 36/2019/QĐ-TTg)	PHẠM VI QUẢN LÝ DỰ TRỮ QUỐC GIA CỦA CÁC CỤC DỰ TRỮ NHÀ NƯỚC KHU VỰC
1	2	3
1	Cục Dự trữ Nhà nước khu vực Hà Nội	Thành phố Hà Nội, tỉnh Hoà Bình
2	Cục Dự trữ Nhà nước khu vực Tây Bắc	Tỉnh Sơn La, tỉnh Điện Biên, tỉnh Lai Châu
3	Cục Dự trữ Nhà nước khu vực Hoàng Liên Sơn	Tỉnh Lào Cai, tỉnh Yên Bái, tỉnh Hà Giang, tỉnh Tuyên Quang
4	Cục Dự trữ Nhà nước khu vực Vĩnh Phú	Tỉnh Vĩnh Phúc, tỉnh Phú Thọ
5	Cục Dự trữ Nhà nước khu vực Bắc Thái	Tỉnh Thái Nguyên, tỉnh Cao Bằng, tỉnh Bắc Kạn
6	Cục Dự trữ Nhà nước khu vực Hà Bắc	Tỉnh Bắc Ninh, tỉnh Bắc Giang, tỉnh Lạng Sơn
7	Cục Dự trữ Nhà nước khu vực Hải Hưng	Tỉnh Hải Dương, tỉnh Hưng Yên
8	Cục Dự trữ Nhà nước khu vực Đông Bắc	Thành phố Hải Phòng, tỉnh Quảng Ninh
9	Cục Dự trữ Nhà nước khu vực Thái Bình	Tỉnh Thái Bình

SỐ TT	CỤC DỰ TRỮ NHÀ NƯỚC KHU VỰC (Theo Quyết định số 36/2019/QĐ-TTg)	PHẠM VI QUẢN LÝ DỰ TRỮ QUỐC GIA CỦA CÁC CỤC DỰ TRỮ NHÀ NƯỚC KHU VỰC
10	Cục Dự trữ Nhà nước khu vực Hà Nam Ninh	Tỉnh Nam Định, tỉnh Hà Nam, tỉnh Ninh Bình
11	Cục Dự trữ Nhà nước khu vực Thanh Hoá	Tỉnh Thanh Hoá
12	Cục Dự trữ Nhà nước khu vực Nghệ Tĩnh	Tỉnh Nghệ An, tỉnh Hà Tĩnh
13	Cục Dự trữ Nhà nước khu vực Bình Trị Thiên	Tỉnh Quảng Bình, tỉnh Quảng Trị, tỉnh Thừa Thiên - Huế
14	Cục Dự trữ Nhà nước khu vực Đà Nẵng	Thành phố Đà Nẵng, tỉnh Quảng Nam
15	Cục Dự trữ Nhà nước khu vực Nghĩa Bình	Tỉnh Bình Định, tỉnh Quảng Ngãi
16	Cục Dự trữ Nhà nước khu vực Nam Trung Bộ	Tỉnh Phú Yên, tỉnh Khánh Hoà, tỉnh Ninh Thuận, tỉnh Bình Thuận
17	Cục Dự trữ Nhà nước khu vực Bắc Tây Nguyên	Tỉnh Gia Lai, tỉnh Kon Tum
18	Cục Dự trữ Nhà nước khu vực Nam Tây Nguyên	Tỉnh Lâm Đồng, tỉnh Đắk Lắk, tỉnh Đắk Nông
19	Cục Dự trữ Nhà nước khu vực Đông Nam Bộ	Tỉnh Bình Dương, tỉnh Tây Ninh, tỉnh Bình Phước
20	Cục Dự trữ Nhà nước khu vực thành phố Hồ Chí Minh	Thành phố Hồ Chí Minh, tỉnh Long An, tỉnh Đồng Nai, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
21	Cục Dự trữ Nhà nước khu vực Cửu Long	Tỉnh Vĩnh Long, tỉnh Trà Vinh, tỉnh Bến Tre, tỉnh Tiền Giang, tỉnh Đồng Tháp
22	Cục Dự trữ Nhà nước khu vực Tây Nam Bộ	Thành phố Cần Thơ, tỉnh Kiên Giang, tỉnh Cà Mau, tỉnh Bạc Liêu, tỉnh Hậu Giang, tỉnh Sóc Trăng, tỉnh An Giang